

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 4072/2023/HNGĐ-ST
Ngày: 29/9/2023
V/v tranh chấp yêu cầu chấm dứt
việc nuôi con nuôi.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Minh

Các Hội thẩm nhân dân:

- Bà Bùi Thị Phụng.
- Bà Nguyễn Thị Lượng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Huyền – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức tham gia phiên tòa: Ông Vũ Lê Quang Đạo - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 9 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 1189/2023/TLST-HNGĐ ngày 19/5/2023, về việc “Tranh chấp yêu cầu chấm dứt việc nuôi con nuôi” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 5316/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 18 tháng 8 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số 5986/2023/QĐST-HNGĐ ngày 11/9/2023 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Minh T, sinh năm 1981 (Có đơn xin vắng mặt)

Thường trú: Tổ A, Ấp B, xã C, huyện D, tỉnh Đồng Nai

- Bị đơn:

- Bà Nguyễn Thị Ngọc M, sinh năm 1975 (Có đơn xin vắng mặt)

Thường trú: Số E Đường F, Khu phố G, phường H, thành I, Thành phố Hồ Chí Minh

Tạm trú: Số K Đường số L, Khu phố G, phường H, thành phố I, Thành phố Hồ Chí Minh

- Ông Cổ Thanh V, sinh năm 1972 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Số E Đường F, Khu phố G, phường H, thành I, Thành phố Hồ Chí Minh

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Tại đơn khởi kiện, bản tự khai và trong quá trình tham gia tố tụng tại Tòa án, nguyên đơn bà Nguyễn Thị Minh T trình bày:

Bà là mẹ ruột của trẻ Cổ Đoàn Gia H, sinh ngày 07/7/2009. Sau khi sinh con xong, do việc nuôi dưỡng gặp nhiều khó khăn nên bà đã làm thủ tục cho ông Cổ Thanh V, sinh năm 1972 và bà Nguyễn Thị Ngọc M, sinh năm 1975, hộ khẩu thường trú: Số E Đường F, Khu phố G, phường H, thành I, Thành phố Hồ Chí Minh nhận bé làm con nuôi theo Quyết định công nhận việc nuôi con nuôi số 574/QĐ-UBND do Ủy ban nhân dân phường Trường Thọ, quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh chứng nhận ngày 24/9/2009. Việc bà cho ông V, bà M nhận nuôi trẻ Cổ Đoàn Gia H chỉ là trên giấy tờ còn thực tế bà vẫn là người trực tiếp nuôi con từ nhỏ đến nay. Nay giữa ông V và bà M đã ly hôn, để thuận tiện cho con làm thẻ căn cước công dân nên bà đề nghị Tòa án tuyên chấm dứt việc nuôi con nuôi của ông Cổ Thanh V và bà Nguyễn Thị Ngọc M đối với trẻ Cổ Đoàn Gia H, đồng thời giao quyền nuôi con cho bà.

* Tại bản tự khai và trong quá trình tham gia tố tụng tại Tòa án, bị đơn bà Nguyễn Thị Ngọc M trình bày:

Cháu Cổ Đoàn Gia H là con ruột của em gái bà là bà Nguyễn Thị Minh T. Năm 2009, bà và chồng của bà là ông Cổ Thanh V có nhận cháu Huy làm con nuôi theo Quyết định công nhận việc nuôi con nuôi số 574/QĐ-UBND do Ủy ban nhân dân phường Trường Thọ, quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh chứng nhận ngày 24/9/2009. Việc nhận con nuôi chỉ là trên thủ tục giấy tờ còn thực tế bà T vẫn là người trực tiếp nuôi dưỡng cháu H. Năm 2013, bà và ông V đã ly hôn. Hiện nay ông V cư trú ở đâu bà không biết. Việc làm thẻ căn cước cho cháu H gặp rất nhiều khó khăn. Do vậy, bà đồng ý với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn về việc chấm dứt việc nuôi con nuôi đối với cháu Cổ Đoàn Gia H.

* Bị đơn ông Cổ Thanh V đã được Tòa án triệu tập hợp lệ tham gia tố tụng tại Tòa án nhưng vẫn vắng mặt nên Tòa án không lấy lời khai của ông V được.

* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu ý kiến:

Về tố tụng: Tòa án đã tiến hành tố tụng từ khi thụ lý cho đến mở phiên tòa đúng theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Tại phiên tòa sơ thẩm, Hội đồng xét xử, Thư ký chấp hành đúng quy định của pháp luật.

Về nội dung: Yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có căn cứ và hợp pháp, đề nghị Tòa án chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn về việc tuyên chấm dứt việc nuôi con nuôi của ông Cổ Thanh V và bà Nguyễn Thị Ngọc M đối với trẻ Cổ Đoàn Gia H.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, đã được công khai tại phiên họp về việc kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ, được xem xét tại phiên tòa cùng lời khai của các đương sự, Hội đồng xét xử nhận định:

[I] Về tố tụng:

Quan hệ tranh chấp trong vụ án là yêu cầu chấm dứt việc nuôi con nuôi. Bị đơn bà Nguyễn Thị Ngọc M có nơi cư trú tại địa chỉ: Số E Đường F, Khu phố G, phường H, thành I, Thành phố Hồ Chí Minh; ông Cỗ Thanh V có nơi cư trú cuối cùng tại địa chỉ: Số E Đường F, Khu phố G, phường H, thành I, Thành phố Hồ Chí Minh nên tranh chấp thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh theo quy định tại Khoản 1 Điều 28, Điểm a Khoản 1 Điều 35, Điểm a Khoản 1 Điều 39 và Điểm a Khoản 1 Điều 40 Bộ Luật Tố tụng dân sự năm 2015.

Ông Cỗ Thanh V đã được Tòa án triệu tập họp lệ lần thứ hai để tham gia tố tụng tại phiên tòa sơ thẩm nhưng vẫn vắng mặt không vì sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan. Bà Nguyễn Thị Minh T, bà Nguyễn Thị Minh Ngọc có đơn xin vắng mặt, không tham gia phiên tòa. Căn cứ theo Điểm b Khoản 2 Điều 227, Khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[II] Về nội dung:

- Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn:

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ thể hiện trẻ Cỗ Đoàn Gia H, sinh ngày 07/7/2009 trước đây có tên Nguyễn Đoàn Gia H, là con ruột của bà Nguyễn Thị Minh T, không có cha. Giữa bà T và ông Cỗ Thanh V, bà Nguyễn Thị Ngọc M có thỏa thuận về việc cho và nhận con nuôi theo Quyết định công nhận việc nuôi con nuôi số 574/QĐ-UBND do Ủy ban nhân dân phường Trường Thọ, quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh chứng nhận ngày 24/9/2009. Ngày 16/11/2019, Ủy ban nhân dân xã Xuân Tâm, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai ban hành Quyết định số 286/QĐ-UBND về việc thay đổi, cải chính hộ tịch, theo đó trẻ Nguyễn Đoàn Gia H được đổi thành Cỗ Đoàn Gia H, có cha là Cỗ Thanh V và mẹ là Nguyễn Thị Ngọc M. Việc cho và nhận con nuôi chỉ là thủ tục trên giấy tờ còn thực tế bà T vẫn là người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục trẻ Cỗ Đoàn Gia H. Năm 2013, ông V và bà M ly hôn. Hiện ông V đã đi khỏi nơi cư trú và không biết đi đâu. Điều đó gây khó khăn cho trẻ Cỗ Đoàn Gia H trong việc thực hiện các thủ tục hành chính. Đó là lý do bà T tranh chấp yêu cầu chấm dứt việc nuôi con nuôi của ông V và bà M. Tại bản từ khai, bà M và trẻ Cỗ Đoàn Gia H cũng thống nhất với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Căn cứ theo Quyết định công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 329/2013/QĐHGGĐ-ST ngày 09/12/2013 của Tòa án nhân dân quận Thủ Đức, ông V và bà M có thỏa thuận về việc nuôi con chung nhưng không thỏa thuận về việc ai là người trực tiếp nuôi trẻ Cỗ Đoàn Gia H mặc dù trên giấy tờ pháp lý trẻ H là con chung của hai người. Điều đó thể hiện ông V và

bà M đã có sự phân biệt đối xử giữa con đẻ và con nuôi. Đây là hành vi bị cấm và là căn cứ chấm dứt việc nuôi con nuôi theo quy định tại Khoản 3 Điều 13 và Khoản 4 Điều 25 Luật Nuôi con nuôi năm 2010. Vì vậy, Hội đồng xét xử thống nhất với ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức, chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn về việc tuyên chấm dứt việc nuôi con nuôi của ông Cổ Thanh V và bà Nguyễn Thị Ngọc M đối với trẻ Cổ Đoàn Gia H.

- Về án phí dân sự sơ thẩm:

Ông Cổ Thanh V và bà Nguyễn Thị Ngọc M phải chịu án phí 300,000 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ Khoản 1 Điều 28, Điểm a Khoản 1 Điều 35, Điểm a Khoản 1 Điều 39, Điểm a Khoản 1 Điều 40, Điều 186, Điều 227, Điều 228, Điều 271, Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

- Căn cứ các Điều 13, Điều 25 và Điều 26 Luật Nuôi con nuôi năm 2010;

- Căn cứ Điều 78 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

- Căn cứ Luật phí và lệ phí năm 2015;

- Căn cứ Luật Thi hành án dân sự năm 2008, được sửa đổi, bổ sung năm 2014;

- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị Minh T.

- Chấm dứt việc nuôi con nuôi giữa ông Cổ Thanh V, bà Nguyễn Thị Ngọc M đối với trẻ Cổ Đoàn Gia H, sinh ngày 07/7/2009 (theo Quyết định công nhận việc nuôi con nuôi số 574/QĐ-UBND do Ủy ban nhân dân phường Trường Thọ, quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh chứng nhận ngày 24/9/2009).

- Quyền, nghĩa vụ của cha nuôi ông Cổ Thanh V, mẹ nuôi bà Nguyễn Thị Ngọc M và con nuôi Cổ Đoàn Gia H chấm dứt kể từ ngày bản án này có hiệu lực pháp luật.

- Quyền, nghĩa vụ của mẹ đẻ Nguyễn Thị Minh T và con đẻ Cổ Đoàn Gia H được khôi phục kể từ thời điểm quan hệ nuôi con nuôi chấm dứt.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm:

Ông Cổ Thanh V và bà Nguyễn Thị Ngọc M phải chịu án phí 300,000 đồng.

Hoàn lại cho bà Nguyễn Thị Minh T số tiền 300,000 đồng tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu tiền số 0003345 ngày 15/5/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Về quyền kháng cáo: Bà Nguyễn Thị Minh T, ông Cồ Thanh V, bà Nguyễn Thị Ngọc M được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc được niêm yết theo quy định của pháp luật.

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi, bổ sung năm 2014) thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự (sửa đổi, bổ sung năm 2014); thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi, bổ sung năm 2014).

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân TP.HCM;
- Viện kiểm sát nhân dân TP.HCM;
- Viện KSND thành phố Thủ Đức, Tp.HCM;
- Chi cục THADS thành phố Thủ Đức, Tp.HCM;
- Cơ quan đăng ký kết hôn;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Lê Thị Minh

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

